

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số : **7604** /TCHQ-TXNK

V/v hướng dẫn về PTPL tại Điều 17
TT 128/2013/TT-BTC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **20** tháng 6 năm 2014

Kính gửi:

- Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố;
- Trung tâm PTPL hàng hóa XNK và các Chi nhánh.

Để xử lý một số vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Khoản 11 Điều 17 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013, Tổng cục Hải quan hướng dẫn các đơn vị thực hiện như sau:

1. Từ ngày 25/6/2014 trở đi, nếu mẫu hàng có kết quả phân tích (tên hàng hoặc bản chất hàng hóa và mã số phân loại) giống như mặt hàng đã được Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại được cập nhật tại cơ sở dữ liệu MHS, Trung tâm Phân tích phân loại gửi kết quả phân tích và mã số hàng hóa (trong đó ghi rõ mã số phân loại theo Thông báo kết quả phân loại số..., ngày... của Tổng cục Hải quan) gửi cho cơ quan hải quan có yêu cầu phân tích và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả phân tích đồng thời cập nhật kết quả phân tích, phân loại trên cơ sở dữ liệu MHS tại chức năng 1.03.02, 1.03.03, 1.03.04 (chi tiết theo phụ lục kèm theo công văn này) và báo cáo Tổng cục Hải quan về kết quả thực hiện.

Trường hợp mặt hàng có kết quả phân tích (tên hàng hoặc bản chất hàng hóa và mã số phân loại) không giống như mặt hàng đã có thông báo kết quả phân loại trên cơ sở dữ liệu MHS, Trung tâm Phân tích phân loại và các Chi nhánh có văn bản Thông báo kết quả phân tích, cập nhật kết quả phân tích trên cơ sở dữ liệu MHS tại chức năng 1.03.02 theo hướng dẫn tại công văn số 2140/TCHQ-TXNK ngày 03/3/2014 của Tổng cục Hải quan, đồng thời gửi Cục Thuế xuất nhập khẩu để thực hiện phân loại theo quy trình phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phải phân tích, ban hành kèm theo Quyết định số 3987/QĐ-TCHQ ngày 04/12/2013 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

2. Cục Thuế xuất nhập khẩu rà soát các hồ sơ phân tích đã nhận trước ngày 25/6/2014, tra cứu cơ sở dữ liệu MHS, nếu là mặt hàng có kết quả phân tích (tên hàng hoặc bản chất hàng hóa và mã số phân loại) giống như mặt hàng đã được Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại trên cơ sở dữ liệu MHS, Cục Thuế xuất nhập khẩu có văn bản gửi cơ quan hải quan nơi có yêu cầu phân tích nêu rõ mẫu hàng phân tích đã có mã số phân loại theo Thông báo kết quả phân loại của Tổng cục Hải quan (ghi cụ thể số, ngày ban hành Thông báo), đồng thời cập nhật kết quả phân loại trên cơ sở dữ liệu MHS tại chức năng 1.03.03, 1.03.04 (chi tiết theo phụ lục kèm theo công văn này).

3. Cơ quan hải quan nơi có yêu cầu phân tích thực hiện phân loại hàng hóa theo Thông báo kết quả phân loại của Tổng cục Hải quan (văn bản Thông báo kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại nêu tại điểm 1 và văn bản Thông báo của Cục Thuế xuất nhập khẩu nêu tại điểm 2 công văn này) cập nhật mã số điều chỉnh so với khai báo của doanh nghiệp (nếu có) tại chức năng 1.01.07 (chi tiết theo phụ lục kèm theo công văn này).

Trường hợp phân loại hàng hóa theo kết quả giám định, Cục Hải quan tỉnh, thành phố cập nhật chức năng 1.01.08 trên cơ sở dữ liệu MHS (chi tiết theo phụ lục kèm theo công văn này).

4. Trường hợp có ý kiến khác nhau về mã số và thuế suất của hàng hóa, các đơn vị có liên quan trao đổi để thống nhất và chuyển đơn vị chủ trì hướng dẫn. Trường hợp các đơn vị chưa thống nhất, đơn vị chủ trì tổng hợp ý kiến báo cáo Lãnh đạo Tổng cục quyết định.

5. Giao Cục Thuế xuất nhập khẩu:

- Kiểm tra việc cập nhật kết quả phân tích, phân loại trên cơ sở dữ liệu MHS của các đơn vị hải quan; có văn bản chấn chỉnh đối với các trường hợp cập nhật cơ sở dữ liệu không đúng hướng dẫn của Tổng cục Hải quan;

- Kiểm tra kết quả phân tích phân loại của các đơn vị hải quan, có văn bản hướng dẫn hoặc trình cấp có thẩm quyền hủy các kết quả phân tích, phân loại chưa đúng theo hướng dẫn tại điểm 1 nêu trên.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết và thực hiện. *nhu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để b/c);
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các đ/c Phó Tổng cục trưởng;
- Các đơn vị thuộc CQ TCHQ (để p/hợp thực hiện);
- Lưu: VT, TXNK-PL-M.Hương (3b).

**KT, TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái
Nguyễn Dương Thái

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2014

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Công văn số **7604** /TCHQ-TXNK ngày 20/ 6/2014)

1. Trung tâm phân tích phân loại hàng hóa XNK và các chi nhánh cấp nhật theo hướng dẫn tại mục 1 của công văn này, cụ thể:

1.1. Cập nhật chức năng 1.03.02:

(Cán bộ Trung tâm có trách nhiệm cập nhật chức năng này theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 2140/TCHQ-TXNK ngày 03/03/2014 của Tổng cục Hải quan)

Chức năng này cho phép NSD cập nhật, sửa, xóa các kết quả phân tích

- Bước 1: Vào chức năng 1.03.02 trên menu NSD
- Bước 2: Tại màn hình Cập nhật, NSD có thể thực hiện việc tìm kiếm các dòng hàng được yêu cầu phân tích thông qua các tiêu chí tìm kiếm trên màn hình. Có thể tìm kiếm theo 1 hoặc kết hợp nhiều tiêu chí để tìm ra dòng hàng tương ứng

- Bước 3: Chọn 1 dòng hàng phân tích, chọn nút Nhập kết quả phân tích.

1.03.02. Nhập kết quả phân tích

THÔNG TIN TÌM CẦU

STT	Mã hàng	Ngày nhập	STT hàng	Mã HS	Mã HS OC	Tên hàng	Ngày yêu cầu	Ngày phân tích	Thông tin phân tích
<input type="checkbox"/>	72/HQ/2012/00779/SP	24/6/2012	4	4820000000		Sợi màu trắng, sợi 80 in	20/12/2012	14/12/2012	CH NH
<input type="checkbox"/>	2/328/HQ/2012/00979/H/PH	09/10/2009	3	7403100000		Gối mềm	16/12/2012	12/12/2012	CH NH
<input type="checkbox"/>	2/328/HQ/2012/00979/H/PH	05/09/2009	3	3401110000		Chỉ quần	16/12/2012	12/12/2012	CH NH
<input type="checkbox"/>	4/328/HQ/2012/00979/H/PH	05/10/2009	11	8304001000		Túi xách da, có quai đeo	23/04/2012	23/04/2012	CH NH
<input type="checkbox"/>	1/ND/2012/00679/H/PH	05/01/2004	1	9031800000		Hộp đựng giấy nháp (HỘ/TI/CHO NH 340)	13/03/2014	13/03/2014	
<input type="checkbox"/>	1/ND/12/00679/H/PH	03/01/2009	3	8403100000		Vòng bi 6204 của nhà sản xuất Nhật	13/03/2014	13/03/2014	

Thư

- Bước 4: Nhập các thông tin của phiếu kết quả phân tích

1.03.02. Nhập kết quả phân tích

Ghi lại | Thoát

CẬP NHẬT KẾT QUẢ PHÂN TÍCH HÀNG HÓA

Số phiếu truyền: Ngày phiếu truyền:

Số TBHQPT (*): Ngày TBHQPT (*):

Trung tâm PTL hàng hóa XN/Chi nhánh Trung tâm PTL hàng hóa
 (Trung tâm PTL Chi nhánh TTP/PTL tại TRƯỞNG HÀNG) Thông báo và kết quả phân tích để với mẫu hàng do Chi cục HQ Bắc Ninh - Quê về gửi như sau:

1. Tên mẫu theo khai báo: Máy đo lường kết hợp (METU7070 MX-540)

2. Số M khai báo quan: 1/NDT38/2009/01PC1 ngày 05/01/2009

3. Đơn vị XQ, AK, TẾ chức, có nhân: Chi cục HQ Bắc Ninh - Quê về - Cục HQ TP Hà Nội

4. Đơn vị yêu cầu phân tích: 123 ngày 12 tháng 3 năm 2014

5. Phiếu yêu cầu phân tích kèm biên bản lấy mẫu: 123

6. Phiếu tiếp nhận mẫu: Ngày tiếp nhận:

Số tiếp nhận:

7. Hồ bằng yêu cầu phân tích:

8. Chuyển văn thực hiện phân tích:

9. Kết quả phân tích:

10. Mã số để xuất:

- Bước 5: Ấn Ghi lại để lưu lại các thông tin

1.2. Cập nhật chức năng 1.03.03:

(Từ ngày 25/6/2014 cán bộ Trung tâm chỉ nhập chức năng này trong trường hợp mẫu hàng có kết quả phân tích (tên hàng hoặc bản chất hàng hóa và mã số phân loại) giống như mặt hàng đã được TCHQ thông báo kết quả phân loại trên cơ sở dữ liệu MHS)

Chức năng này cho phép NSD thực hiện thêm, sửa, xóa các đề xuất phân loại hàng hóa.

- Bước 1: Vào chức năng 1.03.03 trên menu NSD

- Bước 2: Tại màn hình Cập nhật, NSD có thể thực hiện việc tìm kiếm các dòng hàng đã có kết quả phân tích thông qua các tiêu chí tìm kiếm trên màn hình. Có thể tìm kiếm theo 1 hoặc kết hợp nhiều tiêu chí để tìm ra dòng hàng tương ứng

- Bước 3: Chọn 1 dòng hàng cần đề xuất phân loại, chọn nút Nhập đề xuất.

1.03.03. Nhập phiếu đề xuất

Tìm kiếm | Thêm phiếu đề xuất | Sửa phiếu đề xuất | Xóa phiếu đề xuất | Xuất ra excel | Quay lại

THÔNG TIN TRA CỨU

Số M khai: STT hàng:

Đơn vị HQ: 7002 Tổng cục Hải quan Ngày đăng ký / TB: Đến:

Loại hình: Mã HS / Khai báo: Điều chỉnh:

Tên hàng:

Số phân tích: Ngày phân tích / TQ: Đến:

Số công văn: Ngày công văn / TQ: Đến:

THÔNG TIN CHI TIẾT HÀNG

Tổng số dòng hàng là: 4

<input type="checkbox"/>	STT	Số M khai	Ngày đăng ký	STT hàng	Mã HS	Mã HS cũ	Tên hàng	Phiếu phân tích	Ngày phân tích	Tóm tắt MODX	Lần đã xuất	Thông tin đề xuất
<input type="checkbox"/>	1	72/HGCO1/2007/PB1P	24/01/2013	4	4820300000		Bìa mẫu trắng xám để in	1421/TĐ-PTPL	24/12/2013	Đề xuất mã số	1	Chi từ
<input type="checkbox"/>	2	152B/XGCOB/2009/P01P01	05/10/2009	6	9401710000		Giấy quỳ	12312	12/03/2013			
<input type="checkbox"/>	3	152B/XGCOB/2009/P01P01	05/10/2009	5	9402100000		Giấy kẻ	13324	12/12/2013			
<input type="checkbox"/>	4	152B/XGCOB/2009/P01P01	05/10/2009	12	8204001000		Tư liệu 2c ghép bộ	12	12/12/2013			

Thư

- Bước 4: Nhập các thông tin của phiếu đề xuất phân loại.

1.03.03. Nhập phiếu đề xuất

(G) Ghi lại | (H) Thoát

CẬP NHẬT THÔNG TIN PHIẾU ĐỀ XUẤT

Đơn vị Mã quản đề xuất:

Công chức đề xuất: Ngày đề xuất (*):

Nhà sản xuất: Kỳ hiệu/Thông loại:

Tên tài MDDX:

Nội dung đề xuất:

Số công văn: Ngày công văn:

Hồ sơ đề xuất:

Ý kiến tình đạo phòng:

Ý kiến tình đạo cục:

Ý kiến tình đạo tổng cục:

- Bước 5: Ấn Ghi lại để lưu lại các thông tin

1.3. Cập nhật chức năng 1.03.04:

(Từ ngày 25/6/2014 cán bộ Trung tâm chỉ nhập chức năng này trong trường hợp mẫu hàng có kết quả phân tích (tên hàng hoặc bản chất hàng hóa và mã số phân loại) giống như mặt hàng đã được TCHQ thông báo kết quả phân loại trên cơ sở dữ liệu MHS)

Chức năng này cho phép NSD cập nhật, sửa, xóa các kết quả phân loại hàng hóa.

- Bước 1: Vào chức năng 1.03.04 trên menu NSD

- Bước 2: Tại màn hình Cập nhật, NSD có thể thực hiện việc tìm kiếm các dòng hàng đã có kết quả đề xuất phân loại thông qua các tiêu chí tìm kiếm trên màn hình. Có thể tìm kiếm theo 1 hoặc kết hợp nhiều tiêu chí để tìm ra dòng hàng tương ứng

- Bước 3: Chọn 1 dòng hàng cần phân loại, chọn nút Nhập kết quả phân loại.

1.03.04. Nhập kết quả phân loại

(P) Tìm kiếm | (H) Thêm TBKQPL | (S) Sửa TBKQPL | (X) Xóa TBKQPL | (E) Xuất ra excel | (Q) Quay lại

THÔNG TIN TRA CỨU

Số tờ khai: STT hàng:

Đơn vị HQ: Tổng cục Hải quan Ngày đăng ký / TỰ: Đến:

Loại hình: Mã HS / Khi báo: Điều chỉnh:

Tên hàng:

Số TBKQPL: Ngày TBKQPL / TỰ: Đến:

Số TBKQPT: Ngày TBKQPT / TỰ: Đến:

Số phiếu truyền: Ngày phiếu truyền / TỰ: Đến:

THÔNG TIN CHI TIẾT HÀNG

Tảng số đăng hàng lần 1																
STT	Số tờ khai	Ngày đăng ký	STT hàng	Mã HS	Mã HS ĐC	Tên hàng	Số yêu cầu	Ngày yêu cầu	Số phiếu truyền	Ngày phiếu truyền	Số phân tích	Ngày phân tích	Ngày đề xuất	Số phân loại	Ngày phân loại	Kết quả phân loại
<input type="checkbox"/>	172/HC01/2007/901P	24/01/2013	4	4820300000		Bìa mẫu trắng xám để in	1421/YC-PTPL	20/12/2013	12254	23/04/2013	1421/TH-PTPL	24/12/2013	12/12/2013	1431/YC-KQPL	25/12/2013	Chưa

Thanh

- Bước 4: Nhập các thông tin của phiếu kết quả phân loại

Chú ý các trường dữ liệu:

(a) Số TBKQPL: cán bộ nhập số Thông báo kết quả phân tích.

(b) Ngày TBKQPL: cán bộ nhập ngày Thông báo kết quả phân tích.

(c) Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa (điểm 4): cán bộ nhập nội dung kết quả phân tích như điểm 9 Thông báo kết quả phân tích.

(d) Kết quả phân loại (điểm 5): cán bộ nhập nội dung:

(d1) Tên thương mại: Tên mặt hàng trong hợp đồng thương mại;

(d2) Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: cán bộ nhập nội dung Kết quả phân tích như điểm 9 Thông báo kết quả phân tích;

(d3) Ký, mã hiệu, chủng loại: Ký, mã hiệu, chủng loại mặt hàng trong hồ sơ kèm theo tờ khai hải quan (thường có trong Hợp đồng thương mại) (nếu có).

(d4) Nhà sản xuất: Tên nhà sản xuất trong hồ sơ kèm theo tờ khai hải quan (thường có trong hợp đồng thương mại, tài liệu kỹ thuật, ...) (nếu có);

(d5) Thuộc nhóm: trích dẫn nhóm, các phân nhóm tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi. Lưu ý bổ sung thêm nội dung "(mã số phân loại theo Thông báo số .../TB-TCHQ ngày .../.../...)" vào cuối câu.

(d6) Mã số phân loại: Mã số theo Thông báo kết quả phân tích.

(d7) Cập nhật mã số của mặt hàng thuộc chương 98 (nếu có).

The screenshot shows a software window titled "CẬP NHẬT THÔNG TIN PHÂN LOẠI". The form contains the following fields and labels:

- (a) Số TBKQPL (*): Input field for the classification result number.
- (b) Ngày TBKQPL (*): Input field for the classification result date.
- (c) Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Input field for a summary description and characteristics of the goods.
- (d1) Tên thương mại: Input field for the trade name.
- (d2) Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Input field for the name according to structure and use.
- (d3) Ký hiệu, chủng loại: Input field for the code and type.
- (d4) Nhà sản xuất: Input field for the manufacturer.
- (d5) Thuộc nhóm: Input field for the group classification, including a note: "(mã số phân loại theo Thông báo số.../TB-TCHQ ngày .../.../...)".
- (d6) Mã số phân loại: Input field for the classification code.
- (d7) Cập nhật mã số của mặt hàng thuộc chương 98 (nếu có): Input field for updating the code for goods in Chapter 98.

- Bước 5: Ấn Ghi lại để lưu lại các thông tin

2. Cục Thuế XNK cập nhật theo hướng dẫn tại mục 2 của công văn này, cụ thể:

Cán bộ Cục Thuế XNK cập nhật các chức năng 1.03.03 và 1.03.04 theo các bước hướng dẫn cập nhật chức năng 1.03.03 và 1.03.04 nêu tại điểm 1.2 và 1.3 mục 1 trên đối với các hồ sơ phân tích đã nhận trước ngày 25/6/2014.

Lưu ý: riêng đối với điểm (a), (b) và (d6) Bước 4 tại Chức năng 1.03.04, cán bộ Cục Thuế XNK nhập các thông tin như sau:

(a) *Số TBKQPL: cán bộ nhập số văn bản gửi cơ quan hải quan nơi có yêu cầu phân tích.*

(b) *Ngày TBKQPL: cán bộ nhập ngày văn bản gửi cơ quan hải quan nơi có yêu cầu phân tích.*

(d6) *Mã số phân loại: Mã số nêu tại văn bản gửi cơ quan hải quan nơi có yêu cầu phân tích.*

3. Trường hợp cơ quan hải quan nơi có yêu cầu phân tích thực hiện phân loại hàng hóa hoặc trường hợp phân loại hàng hóa theo kết quả giám định, cập nhật theo hướng dẫn tại mục 3 công văn này, cụ thể:

3.1. Trường hợp cơ quan hải quan nơi có yêu cầu phân tích thực hiện phân loại hàng hóa, cập nhật kết quả điều chỉnh mã số, mức thuế tại Chức năng 1.01.07:

Chức năng này cho phép cập nhật kết quả điều chỉnh mã số, mức thuế

- Bước 1: Đổ vào chức năng **Cập nhật kết quả điều chỉnh mã số, mức thuế**, từ menu NSD vào theo đường dẫn: **Nhập thông tin\Cập nhật kết quả điều chỉnh mã số, mức thuế**. Màn hình Cập nhật kết quả điều chỉnh mã số, mức thuế hiển thị như hình bên dưới:

THÔNG TIN TRA CỨU			
Số tờ khai:	<input type="text"/>	Đơn vị HQ:	<input type="text" value="TDTE"/> <input type="text" value="CHI CỤC HQ BẮC HÀ NỘI"/>
Đăng ký từ ngày:	<input type="text"/>	Loại hình:	<input type="text"/>
Đăng ký đến ngày:	<input type="text" value="20/03/2013"/>	Mã HS khai báo:	<input type="text"/>
STT Hàng:	<input type="text"/>	Mã HS điều chỉnh:	<input type="text"/>
		Tên hàng:	<input type="text"/>

THÔNG TIN CHI TIẾT HÀNG	
Không có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tìm kiếm.	

- Bước 2: Tại màn hình Cập nhật kết quả, NSD có thể thực hiện việc tìm kiếm các dòng hàng thông qua các tiêu chí tìm kiếm trên màn hình. Có thể tìm kiếm theo 1 hoặc kết hợp nhiều tiêu chí để tìm ra dòng hàng tương ứng.

Trong trường hợp có dữ liệu trả về, màn hình kết quả như hình bên dưới:

(F) Tìm kiếm | (N) Nhập kết quả điều chỉnh mã | (S) Sửa kết quả điều chỉnh mã | (X) Xóa kết quả điều chỉnh mã | (Q) Quay lại

THÔNG TIN TRA CỨU

Số tờ khai: Đơn vị HQ: T01E Chi cục HQ Bắc Hà Nội

Đăng ký từ ngày: Loại hình:

Đăng ký đến ngày: 20/03/2013 Mã HS khai báo:

STT Hàng: Mã HS điều chỉnh:

Tên hàng:

THÔNG TIN CHI TIẾT HÀNG

Tổng số dòng hàng là : 628

<input type="checkbox"/>	1/NDT01/T01E/2011.1	8517610000	Một phần hệ thống thiết bị trạm gốc BSS/trạm thu phát kiểu tập trung BTS 3900 WCDMA E1/T0 BTS3900. Hàng mới 100%	China	0.00	0.00	10.00	0.00	0.00
<input type="checkbox"/>	2/1/NDT01/T01E/2011.2	8517610000	Hộp xử lý đồng tần gốc BBU. Hàng mới 100%	China	0.00	0.00	10.00	0.00	0.00
<input type="checkbox"/>	3/1/NDT01/T01E/2011.3	8517610000	Một phần hệ thống thiết bị trạm gốc BSS/trạm thu phát kiểu tập trung BTS 3900 WCDMA E1/Các điều khiển chính WCDMA (4E1&1 FE điện & 1 FE quang). Hàng mới	China	0.00	0.00	10.00	0.00	0.00

Trong trường hợp không có kết quả trả về, màn hình kết quả như hình bên dưới:

(F) Tìm kiếm | (N) Nhập kết quả điều chỉnh mã | (S) Sửa kết quả điều chỉnh mã | (X) Xóa kết quả điều chỉnh mã | (Q) Quay lại

THÔNG TIN TRA CỨU

Số tờ khai: Đơn vị HQ: T01E Chi cục HQ Bắc Hà Nội

Đăng ký từ ngày: Loại hình:

Đăng ký đến ngày: 20/03/2013 Mã HS khai báo:

STT Hàng: Mã HS điều chỉnh:

Tên hàng:

THÔNG TIN CHI TIẾT HÀNG

Không có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tìm kiếm.

- Bước 3: **Thêm mới**

Để thêm mới một kết quả điều chỉnh mã số, thuế suất, người dùng phải chọn dòng hàng trong danh sách vừa tìm kiếm ra được, sau đó nhấn vào link [N] **Nhập kết quả điều chỉnh mã số**, màn hình Nhập hiển thị như hình bên dưới:

Trang trên 10.15.147.87:8080 cho biết: x

Bạn có chắc chắn muốn nhập kết quả điều chỉnh mã của tất cả các mặt hàng đã được chọn của tờ khai không?

CHÚ Ý:

- Có thể cập nhật kết quả điều chỉnh mã nhiều lần
- Chỉ hiển thị kết quả cập nhật gần đây nhất trên lưới.

Quay lại | Hủy bỏ

CẬP NHẬT KẾT QUẢ ĐIỀU CHỈNH MÃ SỐ, MỨC THUẾ

Số quyết định:
 Ngày quyết định:
 Căn cứ điều chỉnh mã:

Nội dung căn cứ điều chỉnh mã:
 Mã HS điều chỉnh (*):
 Căn cứ điều chỉnh mức thuế:

Nội dung căn cứ điều chỉnh thuế:

Thuế suất XXX điều chỉnh:
 Thuế suất TTĐB điều chỉnh:
 Thuế suất VAT điều chỉnh:
 Thuế suất NT điều chỉnh:
 Tỷ lệ thu M&C điều chỉnh:

File đính kèm:

Cập nhật cho tất cả đồng hàng trên cùng tờ khai

Nhập các giá trị cho các trường thông tin, các trường thông tin đánh dấu (*) là các trường bắt buộc phải nhập, nếu không nhập hệ thống sẽ cảnh báo lỗi, yêu cầu nhập dữ liệu.

Sau khi nhập xong, nhấn nút **Ghi lại**, hệ thống quay ra màn hình chi tiết như sau:

Tìm kiếm | Nhập điều chỉnh mã | Sửa điều chỉnh mã | Xóa điều chỉnh mã | Xuất ra excel | Quay lại

THÔNG TIN TRA CỨU

Số tờ khai: STT hàng:
 Đơn vị HQ: Ngày đăng ký / Từ: Đến:
 Loại hình: Mã HS / Khai báo: Điều chỉnh:
 Tên hàng:

THÔNG TIN CHI TIẾT HÀNG

Tổng số đồng hàng là: 43

STT	Số tờ khai	STT Hàng	Mã HS	Mã HS ĐC	Tên hàng	Xuất xứ	Thuế suất XNC	Thuế suất TTĐB	Thuế suất VAT	Thuế mỗi trường	Tỷ lệ thu khác	Kết quả điều chỉnh	File đính kèm	Lần điều chỉnh
<input checked="" type="checkbox"/>	1	1/NDT01/2010/PO1P01	1	8438809100	870054	Đệm truyền sóng siêu phủ (vật từ dẻo , bên chứa gợn ...trục lọc)	China	0.00	0.00	10.00	0.00	Chi trả		1
<input checked="" type="checkbox"/>	2	1/NDT01/2010/PO1P	1	8479811000		Hệ thống bơm nước biển 80A x 0.15m3/min x 7mH, 380V/50Hz/3P	Korea (Republic)	0.00	0.00	10.00	0.00			
<input checked="" type="checkbox"/>	3	1/NDT01/2010/PO1P	2	8479811000		Hệ thống bơm nước kiểm soát năng lực 65A X 0.15m3/min x 13mH, 380V/50Hz/3P	Korea (Republic)	0.00	0.00	10.00	0.00			
<input checked="" type="checkbox"/>	4	1/NDT01/2010/PO1P	3	8479811000		Hệ thống khí 125A x 6.97/MIN x 300mmAg, 380V/50Hz/3P	Korea (Republic)	0.00	0.00	10.00	0.00			

Dữ liệu được tạo thành công, hệ thống quay ra màn hình danh sách với trạng thái mới nhất, như hình bên dưới:

Thanh

Tìm kiếm | Nhập điều chỉnh mã | Sửa điều chỉnh mã | Xóa điều chỉnh mã | Xuất ra excel | Quay lại

THÔNG TIN TRA CỨU

Số tờ khai: STT hàng:

Đơn vị HQ: Tổng cục Hải quan Ngày đăng ký / Từ: Đến:

Loại hình: Nhập Đầu Tư Kho Bảo Thuế Mã HS / Khai báo: Điều chỉnh:

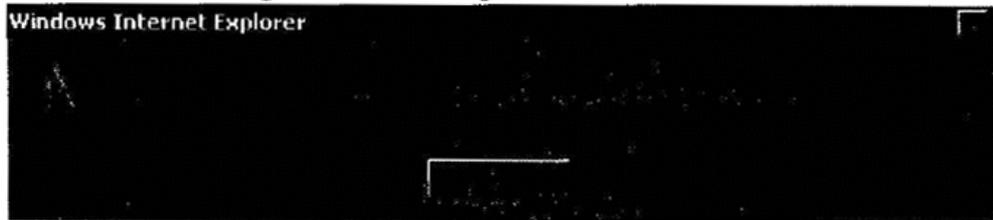
Tên hàng:

THÔNG TIN CHI TIẾT HÀNG

Tổng số dòng hàng là: 43

STT	Số tờ khai	STT Hàng	Mã HS	Mã HS DC	Tên hàng	Xuất xứ	Thuế suất XK	Thuế suất TTDB	Thuế suất VAT	Thuế môi trường	Tỷ lệ thu khác	Kết quả điều chỉnh	File đính kèm	Lần điều chỉnh
<input checked="" type="checkbox"/>	1/NĐT01/2010/P01P01	1	8438009100	870054	Cây truyền sản xuất phở (vít tén gạo , bồn chứa inox ...đồng loại)	China	0.00/0.00		10.00		0.00	Chưa		1
<input checked="" type="checkbox"/>	2/NĐT01/2010/P01P	1	8479811000		Máy bơm nước biển 50A x 0.15m ³ /min x 7m ³ 330V/50Hz/3P	Korea (Republic)	0.00/0.00		10.00		0.00			
<input checked="" type="checkbox"/>	3/NĐT01/2010/P01P	2	8479811000		Máy bơm nước lõi thép chức năng lọc 65A X 0.15m ³ /min x 1.3m ³ 330V/50Hz/3P	Korea (Republic)	0.00/0.00		10.00		0.00			
<input checked="" type="checkbox"/>	4/NĐT01/2010/P01P	3	8479811000		Máy thổi khí 125Ax0.97/HINx3000mmAc, 380V/50Hz/3P	Korea (Republic)	0.00/0.00		10.00		0.00			

Trong trường hợp NSD không chọn dòng hàng nào và nhấn vào link **Nhập** kết quả điều chỉnh, hệ thống sẽ trả ra thông báo như hình bên dưới:



Lưu ý: NSD có thể chọn nhiều dòng hàng tại danh sách, sau đó nhấn link **Nhập** mới kết quả điều chỉnh. Kết quả điều chỉnh mã số, mức thuế đó sẽ được nhập cho cả toàn bộ các dòng hàng được chọn.

- Bước 4: Tại màn hình danh sách các dòng hàng, với những dòng hàng đã nhập kết quả điều chỉnh mã số, mức thuế như hình bên dưới:

Tìm kiếm | Nhập kết quả điều chỉnh mã | Sửa kết quả điều chỉnh mã | Xóa kết quả điều chỉnh mã | Quay lại

THÔNG TIN TRA CỨU

Số tờ khai: Đơn vị HQ: Chi cục HQ Bắc Hà Nội

Đăng ký từ ngày: Loại hình: Nhập Kinh doanh

Đăng ký đến ngày: Mã HS khai báo:

STT Hàng: Mã HS điều chỉnh:

Tên hàng:

THÔNG TIN CHI TIẾT HÀNG

Tổng số dòng hàng là : 6

STT	Số tờ khai	STT Hàng	Mã HS	Mã HS DC	Tên hàng	Xuất xứ	Thuế suất XK	Thuế suất TTDB	Thuế suất VAT	Thuế môi trường	Tỷ lệ thu khác	Kết quả điều chỉnh	File đính kèm	Lần điều chỉnh
<input checked="" type="checkbox"/>	1/NKD01/T01E/2011	1	1901909010	111	Ensure gold 1.7kg (S7n ph7m dinh du7ng đung qua 7ng thong cho b7nh nh7n)	Netherlands	10.00/0.00		10.00		0.00	0.00		1
<input type="checkbox"/>	2/NKD01/T01E/2011	1	1901909010	223344	Ensure gold 1.7kg (S7n ph7m dinh du7ng đung qua 7ng thong cho b7nh nh7n)	Netherlands	10.00/5.00		10.00		5.00	5.00		1
<input type="checkbox"/>	3/NKD01/T01E/2012	1	90189090		Bán khám và điều trị tại môi họng hằng sản xuất Kazameent model kau-3000 hàng mới 100%	Korea (Republic)	0.00		5.00		0.00	0.00		

(*)**Chú ý:** NSD có thể nhập nhiều kết quả điều chỉnh mã số, mức thuế cho một dòng hàng, cũng bằng cách chọn vào dòng hàng đó và nhấn link [N] Nhập kết quả điều chỉnh mã số.

3.2. Trường hợp phân loại hàng hóa theo kết quả giám định, cập nhật kết quả trưng cầu giám định tại chức năng 1.01.08:

Thanh

- Bước 5: Sau khi nhập đủ các chỉ tiêu thông tin, ấn nút Ghi lại để lưu lại các thông tin.

3.2.2. Cập nhật kết quả phân loại tại cấp Cục:

- Bước 1: Để vào chức năng Cập nhật kết quả trung cầu, giám định, từ menu NSD vào theo đường dẫn: Nhập thông tin\Cập nhật kết quả trung cầu, giám định.

- Bước 2: Tại màn hình Cập nhật kết quả, NSD có thể thực hiện việc tìm kiếm các dòng hàng thông qua các tiêu chí tìm kiếm trên màn hình. Có thể tìm kiếm theo 1 hoặc kết hợp nhiều tiêu chí để tìm ra dòng hàng tương ứng.

- Bước 3: Chọn dòng hàng cần nhập kết quả Phân loại, chọn nút Thêm KQPL giám định.

1.03.06. Kết quả trung cầu giám định

[F1] Tìm kiếm
 [F2] Nhập kết quả trung cầu giám định
 [F3] Sửa kết quả trung cầu giám định
 [F4] Thêm KQPL giám định
 [F5] Sửa KQPL giám định

THÔNG TIN TÀI CỬU

Số hồ sơ: STT hàng:

Đơn vị HQ: Ngày đăng ký / TQ: Đơn:

Loại hàng: Mã HS / Chất liệu: Cầu chính:

Tên hàng: Ngày TBQP / TQ: Cầu:

Mã TBQP:

THÔNG TIN CHI TIẾT HÀNG

STT	Mã hàng	Ngày đăng ký	STT hàng	Mã HS	Mã HS BC	Tên hàng	Đơn vị	Thuế suất XK	Thuế suất TTĐB	Thuế suất VAT	Thuế suất hàng	Tỷ lệ thu thuế	Số giám
1	1/1/1000/2014/1000/03/03/03			84291000		Vật bằng đồng trong dây đồng, trọng số: 50-200g, hàng đã qua xử lý, mã số HS Quốc		0.00	0.00	0.00			0.00/0.00

- Bước 4: Hệ thống hiển thị màn hình nhập các thông tin kết quả phân loại

1.03.06. Kết quả trung cầu giám định

[F1] Ghi lại
 [F2] Thoát
 [F3] Kết xuất ra Word

CẬP NHẬT THÔNG TIN PHÂN LOẠI HÀNG HÓA XNK ĐÃ TRÚNG CẦU GIÁM ĐỊNH

Số TBQP (*): Ngày TBQP (*):

1. Tên hàng theo label báo: Văn bằng đăng ký trong dây đồng, model SS-304ST, hàng đã qua xử lý, mã số HS Quốc

2. Đơn vị xuất nhập khẩu:

3. Mã ngày và thời gian: 1/1/2005 ngày 28-03-2014 tại Cục HQ TP Hồ Chí Minh - Cục HQ TP Hồ Chí Minh

4. Tên kết quả và mã số đặc tính hàng hóa:

5. Mã kết quả phân loại

Số HQ giám định: Ngày HQ giám định:

Tên thương mại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng:

Ký, mã hóa, chứng loại: Mã số xuất:

Thuộc nhóm:

Mã số phân loại:

Yêu cầu nhập hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu VMI theo yêu cầu thuế xuất khẩu, nhập khẩu ưu đãi.

- Bước 5: Sau khi nhập đủ các chỉ tiêu thông tin, ấn nút Ghi lại để lưu lại các thông tin.